TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HN-ST
Ngày: 15/5/2025
V/v "***ly hôn***"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Dương Thị Ánh Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Quang Truyền.

2. Ông Bùi Dân An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Nhã – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 14/2025/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 01 năm 2025 về việc "***Tranh chấp ly hôn***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HN, ngày 14 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2025/QĐXXST-HN, ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Bà Trần Nhật L, sinh năm 1990.

Trú tại: Số 9, đường số 32, Lạc Long Q, khu phố Hiệp Đ, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- **Bị đơn**: Ông Nguyễn Hữu Quang V, sinh năm 1989.

Trú tại: Số 9, đường số 32, Lạc Long Q, khu phố Hiệp Đ, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

(Bà L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, ông V vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/01/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Nhật L trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông V tự nguyện chung sống vợ chồng, có đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc mâu thuẫn do bất đồng quan điểm đã 06 năm nay, sau khi sinh con mâu thuẫn và vợ chồng sống ly thân 01 năm nay, nay vợ chồng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hữu Hoàng L, sinh ngày 10/10/2017. Bà yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Bị đơn ông Nguyễn Hữu Quang V vắng mặt nên không trình bày.**

****Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ án: căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của ủy ban thường vụ quốc hội về thu nộp lệ phí, án phí đề nghị hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Nhật L đối với ông Nguyễn Hữu Quang V. Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hữu Hoàng L, sinh ngày 10/10/2017. Ghi nhận bà L yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: bà Trần Nhật L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Trần Nhật L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn ông Nguyễn Hữu Quang V đã được tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, nên HĐXX xử vắng mặt bà L, ông V theo quy định tại Điều 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà L và ông V tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng sống hạnh phúc mâu thuẫn do bất đồng quan điểm đã 06 năm nay, sau khi sinh con mâu thuẫn và vợ chồng sống ly thân 01 năm nay, nay vợ chồng thuận tình ly hôn.

Quá trình tòa án giải quyết vụ án, ông V không đến tòa, không trình bày ý kiến, xét không thiện chí hàn gắn hôn nhân, mục đích hôn nhân không đạt được, nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L đối với ông V.

[2.2] Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Hữu Hoàng L, sinh ngày 10/10/2017. Ghi nhận bà L yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng. Xét theo nguyện vọng của bà L cần giao con cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận bà L không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về nợ chung, tài sản chung: bà L không yêu cầu toà án giải quyết.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng của bà L, ông V không còn, không khả năng hàn gắn quan hệ hôn nhân, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà L đối với ông V. Ghi nhận theo nguyện vọng của bà L giao con tên Nguyễn Hữu Hoàng L, sinh ngày 10/10/2017 cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận bà L không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Về nợ chung, tài sản chung: bà L không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: bà Trần Nhật L phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Nhật L đối với ông Nguyễn Hữu Quang V.

Bà Trần Nhật L được ly hôn với ông Nguyễn Hữu Quang V.

Về con chung: Có 01 con tên Nguyễn Hữu Hoàng L, sinh ngày 10/10/2017. Giao con cho bà L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Ghi nhận bà L không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Ông V được quyền đến thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở.

Về nợ chung, tài sản chung: Bà Trần Nhật L không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Trần Nhật L phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0011926, ngày 14/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận bà L đã nộp xong.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- UBND Phường Hiệp Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ánh Nhung